

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 232/2024/DS-ST

Ngày: 16 – 12 – 2024.

V/v: “Tranh chấp hợp đồng cầm cố”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thanh Bình

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Châu.

2. Ông Nguyễn Phước .

- **Thư ký phiên tòa:** bà Phan Thị Bích Ngọc, Thư ký viên Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 16 tháng 12 năm 2024, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 307/2024/TLST-DS, ngày 15 tháng 7 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng cầm cố” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 575/2024/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Công ty Cổ phần S; địa chỉ: A N, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (theo giấy ủy quyền số 447/2024/UQ-SVN, ngày 06/12/2024): ông Nguyễn Lam T - Chức vụ: Nhân viên Công ty Cổ phần S; địa chỉ: số D, đường L, Phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- **Bị đơn:** chị Nguyễn Trúc A; địa chỉ: L, đường C, KDC M, Khóm A, Phường G, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01 tháng 6 năm 2024 và Đơn đề nghị xét xử vắng mặt người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Lam T trình bày:

Vào ngày 29/02/2024, Nguyễn Trúc A có đến chi nhánh S1 - thành phố S 3 của Công ty tại địa chỉ: số C, đường P, Khóm A, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, để ký hợp đồng cầm cố tài sản. Cụ thể theo hợp đồng số: SBM240201004NA18X được ký giữa các bên ngày 29/02/2024 số đăng ký Giao dịch Đảm bảo trên Hệ thống Đăng ký Trực tuyến của Cục Đ: Giaodichdambao/botuphap: 1471281461 theo web : <https://dktructuyen.moj.gov.vn> Thị chị Nguyễn Trúc A có ký hợp đồng cầm cố tài sản là: 01 xe mô tô hai bánh BKS 83P3-491.04; loại xe YAMAHA JANUS 125cc màu: bạc; số khung RLCSEC820JY065760, số máy E3Y8E065761; số Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 177762 do Công an tỉnh S cấp ngày 11/3/2018 để lấy số tiền là 9.414.893,62 đồng; thời hạn cầm cố là 24 tháng (từ 29/02/2024 – 28/02/2026) với mức lãi suất là 1,1%/tháng. Theo hợp đồng cầm cố đã ký thì Công ty đã giải ngân đầy đủ số tiền trên cho Nguyễn Trúc A.

Do nhu cầu cần có xe đi lại hàng ngày nên Công ty có ký giấy cho Nguyễn Trúc A mượn lại xe sử dụng. Trong giấy mượn xe có quy định rõ thời hạn mượn xe từ ngày 29/02/2024 đến ngày 29/3/2024, địa điểm trả xe là tại chi nhánh S1 - thành phố S 3. Chị Nguyễn Trúc A có cam kết rõ ràng trong giấy mượn xe: “Hoàn trả lại tài sản mượn đúng thời hạn và địa điểm đã thỏa thuận”.

Quá trình trả nợ, Nguyễn Trúc A chưa thanh toán đúng nghĩa vụ theo hợp đồng cho Công ty, đến nay đã quá hạn hợp đồng hiện tại trễ 62 ngày, Nguyễn Trúc A không trả nợ cho Công ty và cũng không trả lại xe máy cho Công ty.

Nhân viên của Công ty đã nhiều lần liên hệ qua điện thoại và đến nhà Nguyễn Trúc A nhưng đều không gặp. Công ty đã tạo rất nhiều điều kiện về thời gian để Nguyễn Trúc A trả lại tiền hoặc tài sản là xe máy đã cầm cố cho Công ty, nhưng Nguyễn Trúc A không thực hiện và có biểu hiện trốn tránh, chiếm đoạt tài sản của Công ty.

Nay Công ty cổ phần S Có Ngay yêu cầu Tòa án giải quyết:

Buộc chị Nguyễn Trúc A trả cho Công ty cổ phần S Có Ngay số tiền gốc là 9.414.893,62 đồng, lãi trong hạn 1.201.340,43 đồng và tiếp tục tính lãi theo hợp đồng cầm cố cho đến khi thanh toán xong nợ.

Sau khi chị Nguyễn Trúc A thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì Công ty cổ phần S

sẽ trả lại Giấy chứng nhận đăng ký xe cho chị Nguyễn Trúc A.

Rút lại các yêu cầu khởi kiện về tất cả các khoản phí.

- *Bị đơn chị Nguyễn Trúc A:* đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập tham gia phiên tòa và quyết định hoãn phiên tòa nhưng chị Trúc A đều vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về tố tụng:

[1] Về sự vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn: xét thấy, ông Nguyễn Lam T là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; đối với bị đơn thì Tòa án triệu tập hợp lệ bị đơn đến tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Lam T là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: giữa nguyên đơn và bị đơn có ký kết hợp đồng cầm cố. Do bị đơn thực hiện không đúng theo thỏa thuận trong hợp đồng nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán số nợ phát sinh từ hợp đồng cầm cố mà hai bên đã ký kết. Cho nên, xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng cầm cố” theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về thẩm quyền giải quyết: vụ án trên được xác định quan hệ pháp luật theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn có địa chỉ thường trú tại thành phố S theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng.

[4] Về thời hiệu khởi kiện: do các bên không yêu cầu Tòa án áp dụng thời hiệu nên Tòa án không đặt ra xem xét về thời hiệu khởi kiện.

Về nội dung:

[5] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn Nguyễn Trúc A trả nợ gốc số tiền 9.414.893,62 đồng: nhận thấy, vào ngày 29/02/2024 giữa nguyên đơn với bị đơn có ký kết Hợp đồng cầm cố tài sản, với nội dung: bị đơn cầm cố tài

sản là: 01 xe mô tô hai bánh BKS 83P3-491.04; loại xe YAMAHA JANUS 125cc màu: bạc; số khung RLCSEC820JY065760, số máy E3Y8E065761 để lấy số tiền là 9.414.893,62 đồng; thời hạn cầm cố là 24 tháng, bị đơn có nghĩa vụ trả nợ hàng tháng cho nguyên đơn. Tuy nhiên, sau khi cầm cố bị đơn không có thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo như các bên thoả thuận nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả nợ trước hạn là phù hợp với tiêu mục 3.1 Mục 3 của Phụ lục hợp đồng cầm cố. Tính đến ngày 16/12/2024 theo như lời thừa nhận của nguyên đơn thì bị đơn còn nợ số tiền gốc 9.414.893,62 đồng.

[6] Xét yêu cầu trả lãi của nguyên đơn: trong Hợp đồng cầm cố các bên có thoả thuận với nhau về lãi trong hạn và lãi quá hạn. Đây là sự thoả thuận của các bên trên cơ sở tự nguyện, không ai bị ép buộc hoặc bị lừa dối và cũng phù hợp với quy định của pháp luật. Cho nên, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền lãi trong hạn 1.201.340,43 đồng là phù hợp.

[7] Đối với việc nguyên đơn trả lại Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho bị đơn khi bị đơn trả xong nợ: nhận thấy, đây là sự tự nguyện của nguyên đơn không trái với quy định của pháp luật nên ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn khi bị đơn thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì nguyên đơn sẽ trả lại Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 177762 do Công an tỉnh S cấp ngày 10/03/2018 cho bị đơn.

[8] Thấy rằng, từ khi thụ lý đến khi xét xử Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án cho bị đơn có nội dung thể hiện rõ số tiền gốc, lãi bị đơn còn nợ của nguyên đơn nhưng đến nay bị đơn không có ý kiến phản đối gì.

[9] Từ những phân tích nêu trên: thấy rằng, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số nợ gốc 9.414.893,62 đồng; lãi trong hạn 1.201.340,43 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[10] Án phí dân sự sơ thẩm: căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị đơn phải chịu là 530.812 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: khoản 3 Điều 26; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ: Điều 310, Điều 313 và Điều 314 của Bộ luật Dân sự.

- Căn cứ: khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần S Có Ngay: buộc chị Nguyễn Trúc A có trách nhiệm trả cho Công ty Cổ phần S Có Ngay nợ gốc số tiền 9.414.893,62 đồng và tiền lãi trong hạn 1.201.340,43 đồng.

Kể từ ngày 17/12/2024, chị Trúc A chưa thanh toán số nợ trên cho Công ty Cổ phần S Có Ngay thì hàng tháng chị Trúc A còn phải chịu thêm tiền lãi, phí như hợp đồng cầm cố mà các bên đã ký kết tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty Cổ phần S Có Ngay khi chị Nguyễn Trúc A thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì Công ty Cổ phần S Có Ngay trả lại Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 177762 do Công an tỉnh S cấp ngày 10/03/2018 cho Nguyễn Trúc A.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

3.1. Công ty Cổ phần S Có Ngay không phải chịu án phí; hoàn trả lại cho Công ty Cổ phần S Có Ngay số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001901 ngày 02/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

3.2. Chị Nguyễn Trúc A phải chịu 530.812 đồng.

4. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND-TPST;
- Chi cục THADS-TPST;
- TAND -TST;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Thanh Bình